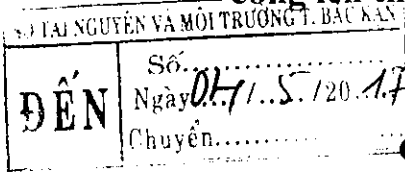


Số: **591** /QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày **03** tháng **5** năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính thực hiện và không thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích thuộc phạm vi giải quyết của các Sở, Ban, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn



CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Sở Tư pháp tại Tờ trình số 81/TTr-STP ngày 24 tháng 4 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính thực hiện và không thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích thuộc phạm vi giải quyết của các Sở, Ban, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Danh mục thủ tục hành chính chi tiết được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bắc Kạn tại chuyên mục “Thủ tục hành chính” tại địa chỉ: <http://thc.backan.gov.vn/Pages/gioi-thieu.aspx>.

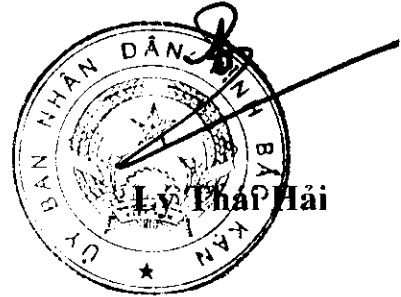
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Ban, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVPPC;
- Công TTĐT tỉnh (đăng tải);
- Bưu điện tỉnh Bắc Kạn;
- Lưu VT, PC. *Đ*

CHỦ TỊCH





Danh mục thủ tục hành chính thực hiện và không thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích của Sở Tài nguyên và Môi trường

(Ban hành kèm theo Quyết định số 591/QĐ-UBND ngày 03 tháng 5 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

STT	Tên thủ tục hành chính	Hình thức đăng ký	
		Thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích	Không thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích
I	LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI		
1	Thẩm định nhu cầu sử dụng đất để xem xét giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao đất, thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao	x	
2	Trình tự, thủ tục giao đất, cho thuê đất đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao (Trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt hoặc phải cấp giấy chứng nhận đầu tư)		x
3	Trình tự, thủ tục giao đất, cho thuê đất đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao (Trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án không phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt; dự án không phải cấp giấy chứng nhận đầu tư; trường hợp không phải lập dự án đầu tư xây dựng công trình)		x
4	Giao đất, cho thuê đất thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với tổ chức, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao		x

5	Trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với tổ chức		x
6	Trình tự, thủ tục thu hồi đất do Tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao được Nhà nước giao đất, cho thuê đất bị giải thể, phá sản, chuyển đi nơi khác, giảm hoặc không còn nhu cầu sử dụng đất		x
7	Trình tự, thủ tục thu hồi đất do người sử dụng đất tự nguyện trả lại đất hoặc Nhà nước giao đất, cho thuê đất có thời hạn nhưng không được gia hạn đối với trường hợp thu hồi đất của tổ chức, cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài		x
8	Trình tự, thủ tục thu hồi đất ở trong khu vực bị ô nhiễm môi trường có nguy cơ đe dọa tính mạng con người; đất ở có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người đối với trường hợp thu hồi đất ở thuộc dự án nhà ở của tổ chức kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài		x
9	Trình tự, thủ tục thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng (<i>trường hợp công trình, dự án chỉ có đất của tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, thu hồi đất nông nghiệp thuộc quỹ đất công ích của xã, phường, thị trấn</i>)		x
10	Thẩm định, phê duyệt phương án sử dụng đất của công ty nông, lâm nghiệp		x
11	Cung cấp dữ liệu đất đai		x
12	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	x	
13	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu		x
14	Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu		x
15	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất		x
16	Đăng ký bổ sung tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp		x
17	Đăng ký đất đai lần đầu với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	x	

18	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở		X
19	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định		X
20	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng		X
21	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm		X
22	Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất		X
23	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức (trừ doanh nghiệp); thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng quyền sử dụng đất; chuyển quyền sử dụng đất của hộ gia đình của hộ gia đình vào doanh nghiệp đầu tư		X
24	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận		X
25	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng		X
26	Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề		X
27	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế		X
28	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu		X
29	Tách thửa hoặc hợp thửa đất		X
30	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất		X

31	Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân		X
32	Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại trang bổ sung của Giấy chứng nhận do bị mất		X
33	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	X	
34	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện		X
35	Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền		X
36	Chuyển nhượng vốn đầu tư giá trị quyền sử dụng đất		X
II	LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG		
1	Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường		X
2	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án và báo cáo đánh giá tác động môi trường cùng một cơ quan có thẩm quyền phê duyệt)		X
3	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo phục hồi môi trường bổ sung đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án và báo cáo đánh giá tác động môi trường cùng một cơ quan có thẩm quyền phê duyệt)		X
4	Thẩm định, phê duyệt đề án bảo vệ môi trường chi tiết		X
5	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án và báo cáo đánh giá tác động môi trường không cùng cơ quan thẩm định phê duyệt)		X
6	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo phục hồi môi trường bổ sung đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án và báo cáo đánh giá tác động môi trường không cùng cơ quan thẩm định phê duyệt)		X
7	Xác nhận hoàn thành từng phần Phương án cải tạo phục hồi môi trường, Phương án cải tạo phục hồi môi trường bổ sung đối với hoạt động khai thác khoáng sản		X

8	Chấp thuận tách đầu nổi khỏi hệ thống xử lý nước thải tập trung khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao và tự xử lý nước thải phát sinh		X
9	Chấp thuận điều chỉnh về quy mô, quy hoạch, hạ tầng kỹ, danh mục ngành nghề trong khu công nghiệp		X
10	Chấp thuận điều chỉnh thay đổi nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường liên quan đến phạm vi, quy mô, công suất, công nghệ sản xuất, các công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án		X
11	Cấp giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án		X
12	Xác nhận đề án bảo vệ môi trường đơn giản		X
13	Cấp sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại		X
14	Cấp lại sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại		X
15	Xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường		X
16	Cấp giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất đối với tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất		X
17	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất cho tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất (trường hợp Giấy xác nhận hết hạn)		X
18	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất cho tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất (trường hợp Giấy xác nhận bị mất hoặc hư hỏng)		X
III	LĨNH VỰC ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN		X
1	Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản		X
2	Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt		X
3	Tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản		X

4	Cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản		X
5	Gia hạn Giấy phép thăm dò khoáng sản		X
6	Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản		X
7	Trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích thăm dò khoáng sản		X
8	Phê duyệt trữ lượng khoáng sản		X
9	Cấp Giấy phép khai thác khoáng sản		X
10	Gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản		X
11	Thủ tục chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản		X
12	Trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản		X
13	Thủ tục cấp Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản		X
14	Gia hạn Giấy phép khai thác tận thu tận thu khoáng sản		X
15	Trả lại Giấy phép khai thác tận thu tận thu khoáng sản		X
16	Thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản (đóng một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản)		X
IV	LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC		
1	Cấp Giấy phép thăm dò nước dưới đất		X
2	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép thăm dò nước dưới đất		X
3	Cấp Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất		X
4	Gia hạn, điều chỉnh Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất		X

5	Cấp Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt		X
6	Gia hạn, điều chỉnh Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt		X
7	Cấp Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước		X
8	Gia hạn, điều chỉnh Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước		X
9	Cấp lại Giấy phép hoạt động tài nguyên nước (<i>Giấy phép thăm dò, khai thác, sử dụng nước dưới đất; Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt; Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước</i>).		X
10	Cấp Giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất	X	
11	Gia hạn, điều chỉnh Giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất	X	
12	Cấp lại Giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất	X	
13	Chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước:		X
14	Chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước		X
15	Thẩm định, phê duyệt phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước đối với hồ chứa thủy điện và hồ chứa thủy lợi		X
16	Lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp xã đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước nội tỉnh		X
V	KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN		
1	Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn		X
2	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn		X
3	Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn		X
VI	LĨNH VỰC ĐO ĐẠC BẢN ĐỒ		
1	Thẩm định hồ sơ cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ	X	

2	Thẩm định hồ sơ Bổ sung nội dung giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ	x	
3	Thẩm định dự án, thiết kế, kỹ thuật – dự án đo đạc và bản đồ;		x
4	Thẩm định hồ sơ kiểm tra nghiệm thu công trình, sản phẩm đo đạc bản đồ;		x
5	Thẩm định hồ sơ thanh quyết toán công trình, sản phẩm đo đạc và bản đồ;		x